

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 5 – ĐÀ NẴNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST

Ngày 25-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Thanh Dung

2. Ông Nguyễn Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng (cơ sở 2 tại xã Núi Thành, thành phố Đà Nẵng) tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2025/TLHS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2025 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2003, tại: Núi Th - Quảng N. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Trung T, xã Núi Th, thành phố Đà N; (địa chỉ trước đây: thôn Trung T, xã Tam Qu, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N); Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Thành và bà Nguyễn Thị Liệu; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 3 năm 2025 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Núi Thành; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Ngọc Qu, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khôi 4, xã Núi Th, thành phố Đà N; vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Đinh Văn T, sinh năm 1992, địa chỉ: thôn Trung T, xã Núi Th, thành phố Đà N; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Th, sinh năm 1970, địa chỉ: thôn Trung T, xã Núi Th, thành phố Đà N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch cao điểm tổng rà soát, phát hiện, thống kê, quản lý người cai nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy và đấu tranh, triệt xóa tụ điểm phức tạp về ma túy, vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 20/3/2025, Công an xã Tam Quang đến nhà của bị cáo Nguyễn Tiến Đ là đối tượng tình nghi sử dụng ma túy tại thôn Trung Toàn, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam để làm việc. Khi lực lượng Công an cùng cha của Đ là ông Nguyễn Thành - sinh năm 1970 vào phòng ngủ gặp Đ để làm việc thì phát hiện trên đầu tủ sắt đựng quần áo trong phòng ngủ của Đ có 01 gói ni lông bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, nghi là ma túy nên đã tiến hành tạm giữ; đồng thời thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Tiến Đ tiến hành dùng que thử nhanh, phát hiện mẫu nước tiểu của Nguyễn Tiến Đ dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Công an xã Tam Quang đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Nguyễn Tiến Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đưa Đ cùng vật chứng liên quan về trụ sở làm việc.

Quá trình làm việc, bị cáo Đ khai nhận toàn bộ số ma túy mà lực lượng công an đã thu giữ là của Đ, Đ cất giấu trong phòng ngủ mục đích để sử dụng. Nguồn gốc ma túy là do Đ mua của Dương Ngọc Quế vào ngày 18/3/2025 tại nhà của Quế. Tuy nhiên, Dương Ngọc Quế khai nhận Quế có quen biết với Nguyễn Tiến Đ qua mối quan hệ xã hội, trước đây, Đ làm nghề cơ khí gần nhà Quế nên hay ghé nhà Quế chơi và sửa xe máy. Quế biết Đ nghiện ma túy đá, nhiều lần Đ bỏ nhà đi và lên nhà Quế ở, giữa Đ và Quế có liên lạc qua điện thoại, zalo, chuyển khoản tiền ngân hàng vì Đ mượn tiền Quế, trả nợ tiền sửa xe; hoàn toàn không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy. Từ trước đến nay, Quế không bán ma túy cho Đ.

Tại bản kết luận giám định số 171/KL-KTHS ngày 26/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng 9,505 gam.

Cáo trạng số 52/CT-VKSNT ngày 25-6-2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi ni lông, kích thước dài 8,3 cm, rộng 5cm, có tích hợp khóa bấm đóng kín miệng túi; bên trong túi ni lông có chứa chất rắn dạng tinh thể, màu trắng. Sau khi gửi đi giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Nam hoàn lại: 6,002 gam mẫu A và toàn bộ các bao gói mẫu vật được niêm phong trong 01 phong bì số 171/PC09, đóng giáp lai 09 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, gắn sim điện thoại số 0876.944.212.

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, biết lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được:

Vào lúc 10 giờ 45 phút, ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại thôn Trung Toàn, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, Công an xã Tam Quang đã bắt quả tang bị cáo Nguyễn Tiến Đ có hành vi tàng trữ trái phép 9,505 gam ma túy loại Methamphetamine, tại phòng ngủ của mình nhằm để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Đ đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Đ nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, vì vậy cần áp dụng loại hình phạt tù để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- *Tình tiết tăng nặng*: không

- *Tình tiết giảm nhẹ*: trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử có căn cứ để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không bán lại kiếm lời, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[2.4] Về vật chứng, các vấn đề liên quan trong vụ án:

+ Đối với 01 (một) túi ni lông, kích thước dài 8,3 cm, rộng 5cm, có tích hợp khóa bấm đóng kín miệng túi; bên trong túi ni lông có chứa chất rắn dạng tinh thể, màu trắng. Sau khi gửi đi giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Nam hoàn lại: 6,002 gam mẫu A và toàn bộ các bao gói mẫu vật được niêm phong trong 01 phong bì số 171/PC09, đóng giáp lai 09 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, gắn sim điện thoại số 0876.944.212 của bị cáo Nguyễn Tiến Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

* *Vấn đề liên quan khác*:

Đối với Dương Ngọc Quế: quá trình điều tra, Quế không thừa nhận bán ma túy cho Nguyễn Tiến Đ. Qua trích xuất điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, gắn sim điện thoại số 0876.944.212 tạm giữ của Nguyễn Tiến Đ, ghi nhận Đ không lưu số điện thoại Dương Ngọc Quế; giữa Đ và Quế có nhắn tin, gọi điện zalo vào ngày 14/3/2025 và không thể hiện nội dung liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam có Công văn yêu cầu Phòng an ninh mạng và phòng, chống tội phạm công nghệ cao Công an tỉnh Quảng Nam tiến hành phục hồi, trích xuất dữ liệu điện tử của điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, gắn sim điện thoại số 0876.944.212 tạm giữ của Nguyễn Tiến Đ, kết quả: không có tài liệu liên quan đến việc liên lạc giữa Nguyễn Tiến Đ và Dương Ngọc Quế. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất giữa bị cáo Đ và Dương Ngọc Quế nhưng Quế không thừa nhận việc mua bán trái phép chất ma túy với bị cáo Đ. Như vậy,

ngoài lời khai của Đ thì không có chứng cứ nào khác nên để chứng minh nguồn gốc ma túy là do Quế bán cho Đ.

[2.5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tiến Đ** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 07 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20-3-2025.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi ni lông, kích thước dài 8,3 cm, rộng 5cm, có tích hợp khóa bấm đóng kín miệng túi; bên trong túi ni lông có chứa chất rắn dạng tinh thể, màu trắng. Sau khi gửi đi giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Nam hoàn lại: 6,002 gam mẫu A và toàn bộ các bao gói mẫu vật được niêm phong trong 01 phong bì số 171/PC09, đóng giáp lai 09 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, gắn sim điện thoại số 0876.944.212.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành, nay là Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKSNT ngày 25-6-2025).

3. Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được tổng Đ hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 9 luật

Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 5-ĐN;
- Công an TP. Đà Nẵng;
- THADS TP. Đà Nẵng;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Khôi

